

Số: 2542 /QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 27 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt danh sách tinh giản biên chế đợt IV/2021
theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế;

Căn cứ Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/08/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế;

Căn cứ Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế;

Căn cứ Biên bản số 105-BB/BCS ngày 23/8/2021 của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh về công tác cán bộ đã thống nhất: “Đồng ý ông Trần Quang Đông, Hiệu trưởng Trường THPT Đồng Xoài được nghỉ hưu trước tuổi theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ kể từ ngày 01/10/2021”;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 2469/TTr-SNV ngày 21/9/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách tinh giản biên chế đợt IV/2021 cho 01 viên chức thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo đủ điều kiện hưởng chính sách về hưu trước tuổi (có danh sách kèm theo).

Điều 2.

1. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo căn cứ thẩm quyền được phân cấp, ban hành Quyết định tinh giản biên chế đối với viên chức có tên tại Điều 1 Quyết định này.



2. Giám đốc Sở Tài chính có trách nhiệm cấp phát kinh phí chi trả trợ cấp và kiểm tra việc thực hiện chi trả, quyết toán kinh phí theo đúng quy định của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc: Bảo hiểm xã hội tỉnh; Giám đốc các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Nội vụ; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- LĐVP, P: NC;
- Lưu: VT.(H191) *AE*



CHỦ TỊCH

Trần Tuệ Hiền

Trần Tuệ Hiền

PHÊ DUYỆT DANH SÁCH VÀ KINH PHÍ CHI TRẢ CHO NHỮNG NGƯỜI NGHỈ HƯU TRƯỚC TUỔI ĐỢT IV/2021
(Kèm theo Quyết định số 2512/QĐ-UBND ngày 27 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh)



STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Tiền lương theo ngạch, bậc, chức danh, chức vụ hiện hưởng		Phụ cấp chức vụ (nếu có)		Phụ cấp thâm niên nghề (nếu có)		Phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)		Lương, ngạch, bậc trước liền kề		Tiền lương tháng để tính trợ cấp nghỉ hưu trước tuổi, do đóng BHXH (đồng)	Số năm đóng BHXH theo số BHXH		Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế	Thời điểm tinh giản biên chế	Kinh phí để thực hiện tinh giản biên chế (đồng)				Lý do tinh giản
					Hệ số lương	Thời điểm hưởng	Hệ số	Thời điểm hưởng	Mức phụ cấp	Thời điểm hưởng	Mức phụ cấp	Thời điểm hưởng	Hệ số	Thời điểm hưởng		Tổng số	Số năm làm công việc nặng nhọc, độc hại hoặc có PCKV hệ số 0,7 trở lên			Tổng cộng	Trợ cấp tinh cho thời gian nghỉ hưu trước tuổi	Trợ cấp do có đủ 20 năm đóng BHXH	Trợ cấp do có trên 20 năm đóng BHXH	
A		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
III. VIÊN CHỨC																								
Sở Giáo dục và Đào tạo																								
1	Trần Quang Đông	10/12/1964	Đại học	Hiệu trưởng Trường THPT Đồng Xoài	4.98	08/2007	0.7	10/2021	33% 32% 31% 30% 29%	10/2020 10/2019 10/2018 10/2017 10/2016	16% 15% 14% 13% 12% 11%	08/2021 08/2020 08/2019 08/2018 08/2017 08/2016			11,556,047	36 năm 0 tháng	56 tuổi 9 tháng	01/10/2021	265,789,091	115,560,474	57,780,237	92,448,379	Chưa đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ với VTVL đang đảm nhận, có đơn từ nguyện TGBC	
Tổng cộng																			1	265,789,091				

TỔNG HỢP CHUNG DANH SÁCH VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN TÍNH GIẢM BIÊN CHẾ ĐỢT IV/2021

(Kèm theo Quyết định số 2512/QĐ-UBND ngày 27 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Tiền lương theo ngạch, bậc, chức danh, chức vụ hiện hưởng		Phụ cấp chức vụ (nếu có)		Phụ cấp thâm niên nghề (nếu có)		Phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)		Lương, ngạch, bậc trước liền kề		Số năm đóng BHXH theo số BHXH		Tuổi khi giải quyết tính giảm biên chế	Thời điểm tính giảm biên chế	Được hưởng chính sách			Loại đơn vị	Kinh phí để thực hiện tính giảm biên chế (đồng)			Lý do tính giảm
					Hệ số lương	Thời điểm hưởng	Hệ số	Thời điểm hưởng	Mức phụ cấp	Thời điểm hưởng	Mức phụ cấp	Thời điểm hưởng	Hệ số	Thời điểm hưởng	Tổng số	Số năm làm công việc nặng nhọc, độc hại hoặc có PCKV hệ số 0,7 trở lên			Nghỉ hưu trước tuổi	Thôi việc ngay	Hỗ trợ theo Nghị quyết số 03/NQ-HĐND		Tổng cộng	KP cơ quan chi trả từ DTNS hàng năm, nguồn KP hợp pháp, nguồn cải cách tiền lương	Ngân sách nhà nước	
A	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	
I. VIÊN CHỨC																										
Sở Giáo dục và Đào tạo																										
1	Trần Quang Đông	10/12/1964	Đại học	Hiệu trưởng Trường THPT Đồng Xoài	4.98	08/2007	0.7	10/2021	33% 32% 31% 30% 29%	10/2020 10/2019 10/2018 10/2017 10/2016	16% 15% 14% 13% 12% 11%	08/2021 08/2020 08/2019 08/2018 08/2017 08/2016			36 năm 0 tháng	56 tuổi 9 tháng	01/10/2021	x					265,789,091		265,789,091	Chưa đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ với VTVL đang đảm nhận, có đơn tự nguyện TGBC
Tổng cộng																		1	1	0	0		265,789,091			